

Nam Định, ngày 26 tháng 6 năm 2020

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG NĂM 2020

Căn cứ Quyết định 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành qui chế đào tạo VLVH trình độ đại học;

Căn cứ Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2020 của Nhà trường;

Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định thông báo tuyển sinh đào tạo Đại học liên thông ngành Điều dưỡng năm 2020 như sau:

### I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

Tổng chỉ tiêu: **125 chỉ tiêu**. Trong đó

- Đại học liên thông chính qui từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học ngành Điều dưỡng: 90 chỉ tiêu
- Đại học liên thông VLVH từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học ngành Điều dưỡng: 35 chỉ tiêu

### II. NGŨƠNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐẦU VÀO, ĐIỀU KIỆN NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng các ngành Điều dưỡng, Hộ sinh

Đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính qui hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc được công nhận đã hoàn thành các môn văn hóa THPT theo qui định

Thí sinh phải đạt một trong các tiêu chí sau: học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa THPT đạt từ 6,5 trở lên, hoặc tốt nghiệp THPT loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo hoặc tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên.

Trong trường hợp các thí sinh có tổng điểm các môn của tổ hợp xét tuyển bằng nhau thì xét ưu tiên môn Sinh học đối với tổ hợp B00 và B08, môn Toán học đối với tổ hợp D01, môn Hóa học đối với tổ hợp D07.

**III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH:** tổ chức xét tuyển học bạ THPT (xét tuyển điểm trung bình cộng điểm tổng kết môn học học kỳ I, học kỳ II năm lớp 12 các tổ hợp B00; D01; D07; B08). Tổ hợp xét tuyển:

- B00: Toán học, Hoá học, Sinh học (Môn chính: Sinh học)



- D01: Toán học, Văn học, Tiếng Anh (Môn chính: Toán học)
- D07: Toán học, Hoá học, Tiếng Anh (Môn chính: Hoá học)
- B08: Toán học, Tiếng Anh, Sinh học (Môn chính: Sinh học)

#### **IV. THỜI GIAN TUYỂN SINH VÀ HÌNH THỨC NHẬN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

##### **1. Thời gian tuyển sinh**

- Thời gian nhận hồ sơ ĐKXT: từ 15/7/2020 đến hết ngày 16/8/2020
- Công bố điểm trúng tuyển và gửi Giấy báo nhập học: tháng 9/2020
- Thời gian nhập học: tháng 10/2020

##### **2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển:**

###### **Hồ sơ dự tuyển chung (theo mẫu của Trường)**

- Phiếu tuyển sinh có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi thí sinh đang làm việc.
- Phiếu đăng ký dự thi.
- Bản sao hợp pháp Bằng tốt nghiệp và bảng điểm cao đẳng.
- Bản sao hợp pháp Bằng tốt nghiệp và học bạ trung học phổ thông hoặc tương đương.
- Bản sao hợp pháp giấy khai sinh.
- Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập do cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp.
- Hai ảnh cỡ 3x4, ảnh chụp không quá 6 tháng. Mặt sau ảnh ghi họ, chữ đệm, tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh.
- Hai phong bì dán tem thư và ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ của thí sinh.
- Minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên theo đối tượng, khu vực:
  - + Bản sao hợp pháp hợp đồng làm việc kèm theo sổ đóng bảo hiểm hoặc quyết định tuyển dụng (đối với thí sinh có thâm niên công tác từ 36 tháng trở lên).
  - + Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên.

##### **3. Hình thức nhận ĐKXT:** Thí sinh lựa chọn 1 trong các phương thức sau

- Nộp hồ sơ ĐKXT và lệ phí ĐKXT trực tiếp tại trường (Ban Tuyển sinh, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, 257 Hàn Thuyên, thành phố Nam Định).
- Qua đường bưu điện: gửi hồ sơ đăng ký xét tuyển về Ban Tuyển sinh Đại học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định hình thức chuyển phát nhanh hoặc chuyển bưu phẩm bảo đảm.

Đối với hình thức đăng ký xét tuyển qua đường bưu điện thí sinh nộp lệ phí xét tuyển tại Bưu điện hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Nhà trường:

Số tài khoản: 48610000091111

Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV), chi nhánh Thành Nam

Nội dung: Họ, chữ đệm, tên thí sinh - Số CMTND/Thẻ CCCD - LPTSĐHLT

(ví dụ: Nguyễn Văn A - 123456789101 - LPTSĐHLT)

##### **4. Lệ phí xét tuyển: 200.000đ/hồ sơ/thí sinh**



## V. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

Theo Qui chế tuyển sinh trình độ Đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

### 1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng

#### *a) Nhóm ưu tiên 1(UT1) gồm các đối tượng:*

- **Đối tượng 01:** Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại khu vực 1 (KV1) qui định tại điểm c khoản 4

- **Đối tượng 02:** Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua, được cấp tình trở lên công nhận và cấp bằng khen.

#### - **Đối tượng 03:**

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;

+ Quân nhân, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại khu vực 1;

+ Quân nhân, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong công an nhân dân đã xuất ngũ được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo qui định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng .

#### - **Đối tượng 04:**

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” mà người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;

+ Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật, do hậu quả của chất độc hoá học đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 về việc ưu đãi người có công với cách mạng;



**b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:**

**- Đối tượng 05:**

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;  
+ Quân nhân, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;

+ Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng dân quân tự vệ nông cốt, dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

**- Đối tượng 06:**

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã qui định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

**- Đối tượng 07:**

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

+ Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành sư phạm;

+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào nhóm ngành sức khỏe.

**c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ trưởng Bộ GDĐT xem xét, quyết định.**

**d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.**

**2. Chính sách ưu tiên theo khu vực:**



a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học phổ thông (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm tuyển sinh.

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Học sinh các trường, lớp dự bị đại học;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo Qui định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; Các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; Các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135; các thôn, xã khó khăn, đặc biệt khó khăn tại các địa bàn theo Qui định của Thủ tướng Chính phủ nếu học THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn;

- Quân nhân, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ nghĩa vụ trong Công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại các khu vực có mức ưu tiên khác nhau thì hưởng ưu tiên khu vực có thời gian đóng quân dài hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm:

Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo qui định được áp dụng trong thời gian thí sinh học THPT hoặc trung cấp; Các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; Các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) gồm: các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3

- Khu vực 2 (KV2) gồm: các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của các thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1);

- Khu vực 3 (KV3) gồm: các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

### **3. Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực:**

Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo thang điểm 10 đối với từng bài thi, môn thi (không nhân hệ số)



## VI. ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN:

1. Thí sinh đủ điều kiện đăng ký xét tuyển theo Mục 2 của Thông báo này

2. Đạt điểm trúng tuyển do trường qui định cho từng hình thức và ngành đào tạo

Chi tiết, liên hệ Ban tuyển sinh Đại học (P110, Nhà 9 tầng), Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Địa chỉ: Số 257 Hàn Thuyên-TP Nam Định

Điện thoại: 0228.3643495; 0915590785 Website: [www.ndun.edu.vn](http://www.ndun.edu.vn)

Email: [dieuduong@ndun.edu.vn](mailto:dieuduong@ndun.edu.vn); [phongdaotaodaihoc@ndun.edu.vn](mailto:phongdaotaodaihoc@ndun.edu.vn);

[ydd.bantuyensinhdaihoc@gmail.com](mailto:ydd.bantuyensinhdaihoc@gmail.com)

**Ghi chú:** Hồ sơ chỉ nhận khi đã đầy đủ và không trả lại. Các bản sao văn bằng phải có công chứng không quá 6 tháng.

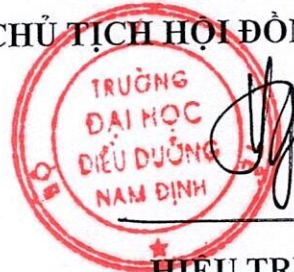
Kính đề nghị Quý cơ quan phổ biến thông báo này đến các cơ sở trực thuộc để các cán bộ y tế có nguyện vọng xét tuyển làm các thủ tục cần thiết theo đúng kế hoạch tuyển sinh của nhà trường.

Trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Các Sở Y tế;
- Các BV TW, Ngành, Tỉnh, Huyện;
- Các trường ĐH, CĐ, TCYT;
- Lưu: VT, ĐTDH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG  
Lê Thanh Tùng